

UBND QUẬN LÊ CHÂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52/KH-THLVT

Quận Lê Chân, ngày 29 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH **Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025**

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; căn cứ tình hình thực tế của Giáo dục tiểu học (GDTH) thành phố;

Căn cứ Công văn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 242/PGDĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo ngày 28/8/2024 về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với Giáo dục Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024 - 2025, trường Tiểu học Lê Văn Tám xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Phường Trại Cau là trung tâm văn hoá chính trị quận Lê Chân, có diện tích gần 0,29km², giáp ranh với 6 phường: An Biên, Dur Hàng, Hàng Kênh, Hồ Nam của quận Lê Chân và 2 phường Cầu Đất, Lạch Tray của quận Ngô Quyền.

Phường có 6 đoạn đường giao thông: Tô Hiệu, Mê Linh, Hồ Sen, Chợ Con, Hàng Kênh, Chùa Hàng và gần 700m đường tàu chạy qua. Tháng 9/2022, phường sáp nhập còn 07 tổ dân phố.

Tình hình kinh tế, an ninh chính trị, trật tự xã hội và y tế trên địa bàn phường ổn định. Cán bộ, đảng viên, nhân dân tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đời sống nhân dân trên địa bàn cơ bản ổn định.

Trên địa bàn phường chỉ có 01 trường Tiểu học – Tiểu học Lê Văn Tám với diện tích gần 6000m², 01 trường Mẫu giáo Kim Đồng 3 được sáp nhập từ hai trường: Mần non Hoa Hồng và trường Mẫu giáo Kim Đồng 3, không có trường THCS trên địa bàn. Các trường luôn chú trọng trong công tác giáo dục trên địa bàn phường, đặc biệt là công tác Phổ cập giáo dục: trẻ em 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học.

Nhân dân trên địa bàn quận đa số là người lao động: công nhân, buôn bán, làm nghề tự do, ... Một số phụ huynh học sinh còn trong trại cải tạo, một số phụ huynh làm nghề tự do chưa quan tâm đến việc học của con chưa sâu sát...

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 - 2025

Trường Tiểu học Lê Văn Tám nằm ở khu trung tâm phường Trại Cau và trung tâm hành chính quận Lê Chân. Vị trí của trường nằm ngay mặt đường Chợ Con thuận tiện cho việc đi lại của học sinh. Học sinh của trường thuộc địa bàn tuyển sinh ở Phường Trại Cau và một số tổ thuộc phường Hàng Kênh. Những năm qua, nhà trường vẫn duy trì là trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, chất lượng giáo dục toàn diện luôn ổn định.

Nhà trường luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo UBND quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Lê Chân; sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Trại Cau và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường:

Năm học 2024 - 2025, nhà trường có tổng số 1003 học sinh/27 lớp, trong đó nữ: 483 học sinh chiếm 48 %; học sinh dân tộc 03 em chiếm 0.3 %. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

* Cụ thể:

Nội dung	Đầu năm					
	Tổng số	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
Số lớp	27	04	05	05	06	07
Số HS	1003	162	190	169	231	251
Tỉ lệ HS/lớp	37	40.5	38	33.6	38.5	35.8
Học sinh nữ	483	71	90	85	119	118
Hộ nghèo, cận nghèo	0	0	0	0	0	0
Hoàn cảnh khó khăn	20	03	01	06	02	08
HS khuyết tật	07	01	0	05	0	01
HS mắc bệnh hiểm nghèo	0	0	0	0	0	0
Dân tộc	03	0	0	01	0	02
Lớp 2 buổi/ngày	27	04	05	05	06	07
Học sinh học 2 buổi/ngày	1003	162	190	169	231	251

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 52 đồng chí (51 biên chế và 01 hợp đồng Quận). Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 đồng chí

+ Giáo viên: 45 đồng chí và 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội

+ Nhân viên: 03 đồng chí (01 kế toán, 01 văn thư, 01 thư viện)

- Tỉ lệ giáo viên/lớp: $46/27 = 1.7\%$

- Số lượng theo trình độ đào tạo:

Nội dung	SL	Nữ	Biên chế	Hợp đồng ND 102	Trình độ CMNV											
					Thạc sĩ			Đại học			Cao đẳng			Trung cấp		
					BC	HDQ	HDT TG	BC	HD Q	HDTT G	BC	HD Q	HD TTG	BC	H ĐQ	HD TTG
Tổng	52	47	51	01	06	0	0	41	01	0	02	0	0	02	0	0
CBQL	03	02	03	0	03	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
GV	46	42	45	01	03	0	0	39	01	0	02	0	0	01	0	0

GVVH	37	35	36	01	03	0	0	32	01	0	01	0	0	0	0	0
GVÂN	02	02	02	0	0	0	0	0	0	0	01	0	0	01	0	0
GVTD	01	0	01	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0
GVMT	01	0	01	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0
GVTA	03	03	03	0	0	0	0	03	0	0	0	0	0	0	0	0
GV Tin	01	01	01	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0
GV TPT	01	01	01	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0
NV	03	03	03	0	0	0	0	02	0	0	0	0	0	01	0	0
KT	01	01	01	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0
Văn thư	01	01	01	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	01	0	0
Thư viện	01	01	01	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0	0

Theo định biên, nhà trường đã đủ cơ cấu số lượng giáo viên.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Trường có 1 điểm trường, tổng diện tích 5 983,2 m²
- Số phòng học: 30 phòng học đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.
 - Phòng học chức năng: 05 phòng (01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Âm nhạc, 02 phòng Tin học) được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy và học.
 - Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo chương trình GDPT mới cho lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đảm bảo 100% giáo viên, học sinh có đồ dùng thiết bị dạy học.
 - Khối phòng hành chính phục vụ công tác quản lí được trang bị đầy đủ: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng Văn thư, phòng Tài vụ, phòng Đoàn Đội, phòng Công đoàn - truyền thông, phòng giáo viên - tiếp dân, phòng họp, phòng Hội trường, phòng Y tế, thư viện, thiết bị.
 - Bếp ăn một chiều khang trang, 02 nhà ăn (diện tích 250m²) sạch sẽ, thoáng mát. Bếp bán trú đảm bảo điều kiện tổ chức ăn bán trú cho học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5.
 - Công trình nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh đảm bảo, sạch sẽ.

- 100% các lớp học, khu vực hành lang, nhà bếp, nhà ăn có hệ thống camera, âm thanh đến từng lớp học hỗ trợ cho công tác quản lý, đảm bảo an toàn an ninh trường học.

- 100% các lớp học đều có ti-vi và hệ thống mạng Internet phục vụ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng học liệu.

- Bàn ghế học sinh: Đủ cho HS ngồi học - loại bàn 02HS/bàn. Bàn ghế hợp tầm vóc, thiết bị tối thiểu đầy đủ theo quy định từ Thông tư 26 và Thông tư 13 liên Bộ.

III. Mục tiêu giáo dục của nhà trường năm học 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

"Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương" nhà trường tiếp tục xây dựng trường đạt chất lượng cao về giáo dục. Xây dựng mô hình trường học thân thiện, học sinh tích cực, định hướng thực hiện triển khai mô hình trường học hạnh phúc. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới; Thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 từ lớp 1 đến lớp 5.

Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm học 2024-2025 là năm học thứ 5 triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, lớp 4, lớp 5; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 và lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5; thực hiện rà soát, khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

2.2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDTH.

2.3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 5 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024-2025.

2.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, áp dụng chuyển đổi số quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, dạy học.

2.5. Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát thường xuyên và chuyên đề nhằm mục đích nâng cao hiệu quả giáo dục. Giáo viên khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh. Đồng thời giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Nhà trường phát động thi đua, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong công tác dạy và học.

2.6. Chỉ tiêu:

2.6.1. Quy mô trường lớp và phổ cập giáo dục:

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp 1. Vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập, duy trì sĩ số 100%, giảm tỉ lệ trẻ ở lại lớp.

- Tiếp tục duy trì kết quả PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày

- Tổ chức 100% các lớp ăn bán trú. Duy trì 100% hợp đồng mua bán thực phẩm đảm bảo đủ điều kiện về VSATTP. Duy trì tốt chất lượng phục vụ của bếp bán trú, tổ chức cho HS ăn tại 02 phòng ăn.

- Rà soát chính xác 100% trẻ sinh năm 2018 trên địa bàn, chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2024 - 2025.

- Phấn đấu kiện toàn các điều kiện để xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2.6.2. Chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục:

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 trong năm học 2024-2025.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1, 2,3,4,5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Khen thưởng:

+ Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện/ Học sinh xuất sắc: 75-80%

+ Học sinh có thành tích vượt trội, vượt bậc/Học sinh tiêu biểu trong học tập và rèn luyện: 20-25%

+ Phân đấu có ít nhất 15 giải học sinh giỏi các cấp (từ cấp Quận trở lên).

+ Lớp Xuất sắc: 50%, còn lại đạt lớp tiên tiến.

+100% nhi đồng lớp 3 hoàn thành chương trình dự bị đội viên, 100% đội viên hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên; có từ 15-20 cán bộ Đội xuất sắc.

- Tích cực bồi dưỡng HS có năng lực, phụ đạo HS nhận thức chậm. Kiện toàn hồ sơ và có kế hoạch giáo dục phù hợp với 100% trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật hòa nhập.

- Duy trì các câu lạc bộ môn học, triển khai hiệu quả việc dạy học Tin học với 100% học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5 và dạy Ngoại ngữ (Tiếng Anh) với 100% học sinh toàn trường.

- 100% các lớp thực hiện tốt phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học an toàn”, “Trường học hạnh phúc”, Phong trào “Giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường”.

- Tiếp tục hoàn thiện Thư viện thân thiện và duy trì tốt hoạt động của thư viện. Tiếp tục triển khai hiệu quả Thư viện 50K và phát triển văn hóa đọc các lớp.

2.6.3. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- 100% CB, GV có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt chuẩn trở lên

- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và các quy định của ngành, của trường.

- 100% CBGV đạt Lao động tiên tiến, 15% CBGV đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Trong đó cá nhân được nhận Giấy khen cấp quận: có từ 02 đ/c trở lên. Nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố: 02 đ/c trở lên.

- 100% GV tự nguyện tham gia thi và đạt GV dạy giỏi cấp trường; GVCN tham gia thi GV chủ nhiệm giỏi cấp trường.

- 100% Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được đánh giá theo chuẩn, xếp loại Xuất sắc.

- 100% GV được đánh giá theo chuẩn, xếp loại Khá trở lên, trong đó có từ 50% GV xếp loại Xuất sắc.

- 100% nhà giáo, CBQL và người lao động được đánh giá, xếp loại viên chức từ Hoàn thành tốt trở lên.

- 100% CBQL, GV xây dựng, thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục và thực hiện hiệu quả.

- 100% GV xây dựng, thực hiện kế hoạch BDTX để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa cho năm học 2024-2025.

- 100% CB-GV-NV được bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục trẻ hòa nhập; 100% nhà giáo, CBQL và người lao động có kỹ năng giao tiếp ứng xử sư phạm tốt, thực hiện tốt các quy định về đạo đức nghề nghiệp.

- 100% GV ứng dụng CNTT trong dạy học, thực hiện đổi mới PPDH. Mỗi GV có ít nhất 02 giáo án điện tử đưa vào giảng dạy hiệu quả/học kì.

- 100% GV thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 27 (khối 1, khối 2, khối 3, khối 4, khối 5) một cách hiệu quả.

- Kiểm tra nội bộ 100% giáo viên, 100% các bộ phận.

- 100% GVCN làm tốt công tác chủ nhiệm lớp.

2.6.4. Danh hiệu thi đua:

- " Tập thể lao động tiên tiến, " Tập thể lao động xuất sắc"

- Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu

- Công đoàn vững mạnh xuất sắc, được Liên đoàn lao động thành phố tặng Bằng khen.

- Liên đội mạnh cấp Thành phố, được Thành đoàn tặng Bằng khen.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Năm học 2024-2025, giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Các khối lớp 1, 2: 8 buổi/tuần; Khối 3,4,5: 9 buổi/tuần.

- Các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.

Bảng phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (*Phụ lục 1.1*)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1.2 đính kèm*)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (*trong trường hợp có học sinh bán trú*). (*Phụ lục 1.2 đính kèm*)

2.3. Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ (*Phụ lục 1.3 đính kèm*).

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

- Trường có 01 điểm trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 – 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

* Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 - Ngày tựu trường:

+ Khối 1: Ngày 22/8/2024;

+ Khối 2, 3, 4, 5: ngày 29/8/2024.

- Ngày Khai giảng: ngày 05/9/2024

- Học kì I: Từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Học kì II: Từ ngày 18/01/2025 đến trước ngày 25/05/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Kết thúc năm học trước ngày 31/05/2025.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2025.

Dự kiến một số ngày nghỉ hoặc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong năm học 2024 - 2025:

- Khai giảng: Thứ Năm ngày 05/9/2024

- Hội nghị CCVC - NLD: Thứ Sáu ngày 11/10/2024

- Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam: Thứ Tư ngày 20/11/2024

- Nghỉ Tết Dương lịch: Thứ Tư ngày 01/01/2025

- Nghỉ Tết Nguyên đán: Dự kiến 1 tuần từ ngày 27/01/2025 (tức ngày 28 âm lịch) đến hết 02/02/2025 (tức ngày 05 âm lịch). Ngày 06 âm lịch đi học.

- Ngày Giỗ tổ Hùng Vương: Thứ Hai ngày 07/4/2025

- Ngày giải phóng miền Nam ngày 30/4/2025 và 01/5/2025: thứ Tư, thứ Năm.

- Liên Hoan cháu ngoan Bác Hồ; Tổng kết năm học: Thứ Sáu ngày 23/5/2025; Lễ ra trường học sinh lớp 5: Thứ Hai ngày 26/5/2025

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...),

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...),

Tại trường Tiểu học Lê Văn Tám thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023 cụ thể đối với từng khối có Phụ lục 1.4 kèm theo (mẫu CV 2345/BGDĐT-GDTH).

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu

1.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Rà soát nhu cầu vào có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học; Thực hiện mua sắm đồ dùng thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - Chương trình GDPT 2018, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

- Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

- Đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, 100% các phòng học có đủ màn hình ti-vi hoặc máy chiếu.

- Tăng cường cơ sở vật chất bếp bán trú và phòng ăn bán trú, phát huy tối đa hiệu suất hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu của CMHS.

2. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục địa phương theo chương trình

** Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1:*

- Đối với lớp 1,2: Tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018 (theo hình thức CLB).

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Triển khai thực hiện để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc - môn Tiếng Anh.

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp Tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT đảm bảo chất lượng, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018.

** Tổ chức dạy học Tin học:*

- Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho 100% HS lớp 3, 4, 5 theo yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018. Tổ chức cho học sinh lớp 1, 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

** Tổ chức dạy học nội dung giáo dục "Địa phương em" và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo CT GDPT 2018:*

- Tổ chức dạy học nội dung Giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục tổ chức dạy học mạch nội dung "Địa phương em" đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Cụ thể:

Nội dung giáo dục địa phương lớp 1 gồm 05 chủ đề:

- + Trung thu trên quê hương Hải Phòng.
- + Ngày Tết quê em.
- + Hải Phòng – thành phố ven biển; Chuyện Nữ tướng Lê Chân.
- + Hoạt động nhân ái tại Hải Phòng.

Nội dung giáo dục địa phương lớp 2 gồm 05 chủ đề:

- + Trò chơi dân gian trong lễ hội ở Hải Phòng.
- + Chia sẻ với trẻ em khuyết tật ở Hải Phòng.
- + Vườn Quốc gia Cát Bà.
- + Lối sống con người Hải Phòng- Một số món ăn quen thuộc, món ăn truyền thống, đặc sản Hải Phòng.
- + Chợ phiên tại các vùng nông thôn, chợ hoa, chợ phiên ngày Tết, chợ phiên đặc thù trong lòng thành phố.

Nội dung giáo dục địa phương lớp 3 gồm 05 chủ đề:

- + Chợ phiên ở Hải Phòng.
- + Một số lễ hội truyền thống ở Hải Phòng.
- + Một số di tích lịch sử - văn hóa ở Hải Phòng.
- + Dòng sông quê em.
- + Một số công trình kiến trúc Pháp cổ tại Hải Phòng.

Nội dung giáo dục địa phương lớp 4 gồm 06 chủ đề:

- + Vị trí địa lí và thiên nhiên thành phố Hải Phòng.

- + Hải Phòng thành phố Cảng.
- + Truyền thống khoa bảng thành phố Hải Phòng.
- + Phong trào khuyến học ở Hải Phòng.
- + Một số nghệ thuật truyền thống ở Hải Phòng.
- + Danh nhân văn hóa Hải Phòng.
- Tài liệu lớp 5 (đang đợi tài liệu)

Thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình môn học, hoạt động trải nghiệm và hoạt động thực hành, dự án, hoạt động tình nguyện, sưu tầm tư liệu, ..., hoạt động chuyên đề, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp chung của nhà trường đảm bảo phù hợp đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. Thông qua nội dung giáo dục địa phương nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế- xã hội, truyền thống,.... địa phương cho học sinh.

3. Triển khai giáo dục STEM

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo yêu cầu trong Chương trình GDPT 2018. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Tăng cường trang bị cơ sở vật chất đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM.

- Giáo viên lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu theo quy định.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Biên chế cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo quy định hiện hành. Có kế hoạch phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, ngay tại trường.

- Tích cực bồi dưỡng giáo viên nâng cao nghiệp vụ, tay nghề. Tạo điều kiện tối đa cho giáo viên bồi dưỡng nâng chuẩn theo lộ trình, bồi dưỡng thường xuyên đủ chương trình 120 tiết học/1 năm. Tăng cường công tác kiểm tra việc tự học, tự sáng tạo của giáo viên. Tổ chức thực hiện chuyên đề bộ môn 1 lần/ tháng. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn tích cực dự giờ, thăm lớp, giúp đỡ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin cho giáo viên. Động viên giáo viên tích cực xây dựng kho dữ liệu bài giảng bằng video, qua youtube, bài giảng điện tử,...

- Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Trong năm học, nhà trường sẽ tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường, thi GVCN giỏi cấp trường để tham gia GVCN giỏi cấp thành phố. Tổ chức đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên theo đúng quy định.

5. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về hình thức, quy chế sinh hoạt chuyên môn, trọng tâm theo hướng dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Đăng kí chuyên đề chuyên môn cấp quận, tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp trường 01 lần/tháng, sinh hoạt chuyên môn tổ 1-2 lần/tháng vào tuần chẵn của tuần học chẵn.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn, kết hợp sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học với các hình thức khác như nghiên cứu nêu sáng kiến trong dạy học, bàn cách dạy chuyên đề khó, nghiên cứu học tập các văn bản hướng dẫn chuyên môn, ...

6. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo

dục trên lớp học. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, học liệu điện tử, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

- Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục; Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin.

7.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

Tiếp tục phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách 50K, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh. Xây dựng lịch dành cho tiết đọc thư viện. Ứng dụng thư viện số, thư viện trực tuyến.

7.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của CT GDPT cấp tiểu học. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ; đảm bảo các yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

8.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT

Thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên đảm bảo nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng sinh hoạt chuyên môn...); Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tiếp tục triển khai một số nội dung chuyển đổi số: Học bạ số, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, thư viện số, kho học liệu số. Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, GV tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS; ứng dụng CNTT trong giảng dạy, thực hiện lưu trữ hồ sơ chuyên môn online trên phần mềm Padlet, thực hiện đánh giá, quản lý học sinh, học bạ điện tử trên CSLD Ngành. Tăng cường đăng bài trên các trang thông tin điện tử: Website, Fanpage của nhà trường để tuyên truyền các hoạt động giáo dục.

8.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

8.3. Tổ chức xây dựng, thiết kế hệ thống học liệu số dùng trong nhà trường để trao đổi phát triển chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục.

8.4. Trên cơ sở triển khai thí điểm Học bạ số năm học 2023-2024, nhà trường rà soát cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu ngành, các thông tin cá nhân, mã số định danh học sinh để phục vụ cho triển khai Học bạ số năm học 2024-2025.

9. Phương án tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp)

- Khi cần chuyển đổi mô hình dạy học để thích ứng với tình hình thực tế (dịch bệnh, thiên tai...) áp dụng các phần mềm Team; Zoom; TranS; Video bài giảng điện tử.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh để tổ chức dạy học trực tuyến hiệu quả.

10. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; Khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của ngành, việc triển khai

thực hiện CT GDPT 2018, các điển hình tiên tiến của cấp học...để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

11. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Tập trung thực hiện các phương án kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn theo yêu cầu của ngành y tế địa phương; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước;

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tham gia giao thông an toàn - phát động tháng ATGT trường học, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

12. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và tiếp tục hoàn thiện, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, hoàn thiện để phấn đấu trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2 (mục tiêu hoàn thành năm 2027).

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh, Tin học.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh: đ/c Lê Văn Vững - PHT.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục: đ/c Trần Thị Thanh Vân - PHT.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị: đ/c Trần Thị Thanh Vân - PHT.

- Quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục: đ/c Lê Văn Vững - PHT.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.
- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo chủ đề từng tháng, xây dựng thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.
- Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...
- Kết hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh làm tốt công tác giáo dục phẩm chất, năng lực, kĩ năng sống, ... cho học sinh.
- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

6. Đối với giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn (soạn – giảng – chấm, chữa, nhận xét, đánh giá), tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Nhân viên Thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tiếp tục phát động phong trào xây dựng thư viện 50k tại các lớp học.
- Tổ chức giới thiệu sách, báo 01 lần/tháng.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

8. Nhân viên khác

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường...

- Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

9. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2024.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng

- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

10. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;

- Sơ kết từng học kỳ;

- Tổng kết chuyên môn;

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

- Thực hiện đúng tiến độ và quy định về cập nhật CSDL ngành Giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Lê Văn Tám. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- BGH;
- TTCM;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT.

**TM.NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Minh Khoa